

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2012
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2012

MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 – 5
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	6
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	7 – 8
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	9
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	10
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	11 – 24

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Luyện kim Phú Thịnh (gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2012 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Luyện kim Phú Thịnh, tên tiếng anh là Phu Thinh Metallurgy Joint Stock Company (tên cũ là Công ty Cổ phần Luyện kim Đồng Á) được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần số 0103024193 ngày 29 tháng 04 năm 2008 do sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty có các lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 01 ngày 30 tháng 03 năm 2009 chuẩn y việc bổ sung ông Nguyễn Mạnh Sơn vào danh sách các cổ đông sáng lập của Công ty; chuẩn y việc thay đổi người đại diện theo pháp luật từ ông Phạm Lê Thiệu với chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị sang ông Tô Tiến Thành với chức danh Giám đốc.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 02 ngày 15 tháng 05 năm 2009 chuẩn y việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính từ: Phòng 125 nhà CT5 khu đô thị Sông Đà – Mỹ Đình, xã Mỹ Trì, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội đến địa chỉ: Phòng 401 khối 25 Tầng – nhà CT1, khu đô thị Mỹ Đình – Mỹ Trì, xã Mỹ Trì, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 03 ngày 05 tháng 01 năm 2010 chuẩn y việc bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh của Công ty là Kinh doanh Bất động sản.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 04 ngày 07 tháng 10 năm 2010 chuẩn y việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính từ Phòng 401 khối 25 Tầng – nhà CT1, khu đô thị Mỹ Đình – Mỹ Trì, xã Mỹ Trì, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội đến địa chỉ số 74 – F3, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; chuẩn y việc thay đổi người đại diện theo pháp luật từ ông Tô Tiến Thành với chức danh Giám đốc sang bà Nguyễn Thị Hiền với chức danh Tổng Giám đốc; chuẩn y việc thay đổi danh sách cổ đông sáng lập từ:

Stt	Tên cổ đông	Số cổ phần	Giá trị cổ phần
1	Ông Phạm Lê Thiệu	1.750.000	17.500.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Minh Hiền	1.750.000	17.500.000.000
3	Bà Nguyễn Thị Thành	750.000	7.500.000.000
4	Bà Phạm Thị Quế	500.000	5.000.000.000
5	Ông Nguyễn Mạnh Sơn	250.000	2.500.000.000
Cộng		5.000.000	50.000.000.000

thành danh sách sau:

Stt	Tên cổ đông	Số cổ phần	Giá trị cổ phần
1	Bà Nguyễn Thị Hiền	4.000.000	40.000.000.000
2	Bà Trịnh Thị Hòa	750.000	7.500.000.000
3	Ông Ngô Văn Hiến	250.000	2.500.000.000
Cộng		5.000.000	50.000.000.000

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 05 ngày 03 tháng 12 năm 2010 chuẩn y việc tăng vốn điều lệ: từ vốn điều lệ ban đầu là 50.000.000.000 VND tăng lên 156.000.000.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 06 ngày 25 tháng 10 năm 2011 chuẩn y việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty từ bà Nguyễn Thị Hiền với chức danh Tổng Giám đốc sang bà Nguyễn Thị Hoa với chức danh Tổng Giám đốc. Đồng thời thay đổi thành phần cổ đông của Công ty: Bà Nguyễn Thị Hoa thay cho bà Nguyễn Thị Hiền làm cổ đông chính của công ty với số vốn và tỷ lệ vốn của bà Nguyễn Thị Hiền đã đăng ký ban đầu.

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 07 ngày 28 tháng 05 năm 2012 chuẩn y việc tăng vốn điều lệ: từ mức vốn điều lệ là 156.000.000.000 VND lên mức vốn điều lệ là 216.000.000.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102739992 thay đổi lần thứ 08 ngày 30 tháng 05 năm 2012 chuẩn y việc thay đổi người đại diện theo pháp luật từ Bà Nguyễn Thị Hoa với chức danh Tổng Giám đốc sang ông Thái Bá Hiến với chức danh Tổng Giám đốc; chuẩn y việc thay đổi danh sách cổ đông sáng lập từ:

Stt	Tên cổ đông	Số cổ phần	Giá trị cổ phần
1	Bà Nguyễn Thị Hoa	12.480.000	124.800.000.000
2	Bà Trịnh Thị Hòa	2.340.000	23.400.000.000
3	Ông Ngô Văn Hiến	780.000	7.800.000.000
Cộng		15.600.000	156.000.000.000

thành danh sách sau:

Stt	Tên cổ đông	Số cổ phần	Giá trị cổ phần
1	Bà Nguyễn Thị Hoa	16.200.000	162.000.000.000
2	Bà Trịnh Thị Hòa	1.080.000	10.800.000.000
3	Ông Ngô Văn Hiến	1.080.000	10.800.000.000
4	Ông Nguyễn Hồng Tiến	2.160.000	21.600.000.000
5	Ông Thái Bá Hiến	1.080.000	10.800.000.000
Cộng		21.600.000	216.000.000.000

- **Vốn điều lệ** : 216.000.000.000 VND

Cơ cấu vốn điều lệ tại ngày 30 tháng 06 năm 2012:

STT	Tên Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị góp vốn	Tỷ lệ góp vốn (%)
1	Ông Lê Văn Cương	1.000.000	10.000.000.000	4,630%
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	1.000.000	10.000.000.000	4,630%
3	Ông Vũ Văn Hải	1.000.000	10.000.000.000	4,630%
4	Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc	1.000.000	10.000.000.000	4,630%
5	Bà Lê Thị Oanh	1.000.000	10.000.000.000	4,630%
6	Bà Vũ Thị Thu	1.000.000	10.000.000.000	4,630%
7	Bà Nguyễn Thị Hoa	500.000	5.000.000.000	2,315%
8	Ông Ngô Văn Hiến	1.000	10.000.000	0,005%
9	Nhà đầu tư khác	15.099.000	150.990.000.000	69,903%
Cộng		21.600.000	216.000.000.000	100,000%

- **Trụ sở hoạt động** :

Địa chỉ : Số 74 – F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : (84 - 04) 2 2450 422

Fax : (84 - 04) 3 7876 383

Mã số doanh nghiệp: 0 1 0 2 7 3 9 9 9 2

- **Công ty con** :

Công ty TNHH MTV Khoáng Sản Và Luyện Kim Thăng Long - Nghệ An

Địa chỉ : Số 20 Nguyễn Thái Học, phường Đội Cung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Giám đốc : Nguyễn Lương Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

• **Hoạt động chính của Công ty:**

- Kinh doanh bất động sản bao gồm: Đầu tư, xây dựng khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư tập trung, tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng; Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư công trình hạ tầng để chuyển nhượng, cho thuê, thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại.
- Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
- Vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách bằng ô tô.
- Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi và công nghiệp.
- Lập các dự án và đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến khoáng sản và luyện kim (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình).
- Mua bán khoáng sản, các thiết bị máy móc khai khoáng, chế biến khoáng sản và luyện kim.
- Khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản và luyện kim (trừ loại khoáng sản Nhà nước cấm).

Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật.

Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

Tình hình tài chính tại ngày 30 tháng 06 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 6 tháng đầu năm 2012 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm Báo cáo này (từ trang 07 đến trang 24).

Sự kiện sau ngày kết thúc niên độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào xảy ra sau ngày 30 tháng 06 năm 2012 cho đến thời điểm lập Báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập Báo cáo hợp nhất này bao gồm:

Họ và tên:

Chức vụ

Hội đồng quản trị

- | | |
|------------------------|------------|
| - Ông Nguyễn Hồng Tiến | Chủ tịch |
| - Ông Thái Bá Hiền | Thành viên |
| - Ông Lê Thanh Tân | Thành viên |
| - Ông Nguyễn Văn Dĩnh | Thành viên |
| - Ông Nguyễn Văn Thái | Thành viên |

Ban kiểm soát

- | | |
|-----------------------|------------|
| - Bà Đồng Thị Hiền | Trưởng ban |
| - Bà Phạm Hồng Thảo | Thành viên |
| - Ông Nguyễn Văn Công | Thành viên |

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Họ và tên:

Chức vụ

Ban Tổng Giám đốc

- Ông Thái Bá Hiền
- Ông Nguyễn Văn Thái
- Bà Trần Thị Thu Hoàn

Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Kế toán trưởng

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt (Vietland) đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2012, Vietland bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là Kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về các Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập các Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính hợp lý và thận trọng;
- Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong các Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập các Báo cáo tài chính hợp nhất; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và các Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ Hệ thống kế toán đã đăng ký.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Chúng tôi, các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty xác nhận rằng, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 06 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 6 tháng đầu năm 2012, đồng thời phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Hệ thống kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan.

Thay mặt và đại diện Ban Tổng Giám đốc



THÁI BÁ HIỀN – Tổng Giám đốc

Thành phố Hà Nội, ngày 12 tháng 07 năm 2012

Số: 0355/2012/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Luyện kim Phú Thịnh gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 30 tháng 06 năm 2012, Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2012, được lập ngày 10 tháng 07 năm 2012, từ trang 07 đến trang 24 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra ý kiến về các Báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Quá trình kiểm toán được thực hiện theo hướng dẫn các Chuẩn mực kiểm toán của Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của Kiểm toán viên.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến Chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 6 tháng đầu năm 2012 của Công ty Cổ phần Luyện kim Phú Thịnh đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 07 năm 2012



VĂN NAM HẢI - Phó Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên: 0832/KTV



NGUYỄN THỊ THƠM - Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số: 0787/KTV

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Vietland

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

6 tháng đầu năm 2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2012

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số dư 30/06/2012	Số dư 01/01/2012
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		151.596.785.153	118.348.455.867
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	VI.1	13.838.556.873	12.552.068.136
Tiền	111		13.838.556.873	12.552.068.136
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		131.369.436.723	100.581.461.842
1. Phải thu khách hàng	131	VI.2	106.346.447.890	52.545.973.009
2. Trả trước cho người bán	132	VI.3	25.018.000.000	25.018.000.000
3. Các khoản phải thu khác	135	VI.4	4.988.833	23.017.488.833
IV. Hàng tồn kho	140		1.420.620.000	-
Hàng tồn kho	141	VI.5	1.420.620.000	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		4.968.171.557	5.214.925.889
1. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		768.171.557	1.014.925.889
2. Tài sản ngắn hạn khác	158	VI.6	4.200.000.000	4.200.000.000
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		245.518.572.145	139.562.167.941
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		7.897.366.778	7.940.962.574
1. Tài sản cố định hữu hình	221	VI.7	56.964.606	100.560.402
Nguyên giá	222		275.217.639	275.217.639
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(218.253.033)	(174.657.237)
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	VI.8	7.840.402.172	7.840.402.172
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		237.500.000.000	131.500.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư dài hạn khác	258	VI.9	237.500.000.000	131.500.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	260		121.205.367	121.205.367
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		-	-
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		70.622.180	70.622.180
3. Tài sản dài hạn khác	268	VI.10	50.583.187	50.583.187
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		397.115.357.298	257.910.623.808

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

6 tháng đầu năm 2012

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số dư 30/06/2012	Số dư 01/01/2012
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		167.851.838.086	92.941.242.542
I. Nợ ngắn hạn	310		167.851.838.086	92.941.242.542
1. Phải trả người bán	312	VI.11	161.139.488.854	89.156.835.005
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	VI.12	5.625.252.766	3.784.407.537
3. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319		-	-
4. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		1.087.096.466	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		229.263.519.212	164.969.381.266
I. Vốn chủ sở hữu	410	VI.13	229.263.519.212	164.969.381.266
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		216.000.000.000	156.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	417		1.132.896.466	-
3. Quỹ dự phòng tài chính	418		566.448.233	-
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		11.564.174.513	8.969.381.266
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		397.115.357.298	257.910.623.808

CÁC CHỈ TIÊU NGOẠI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số dư 30/06/2012	Số dư 01/01/2012

Thành phố Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2012



THÁI BÀ HIỀN
Tổng Giám đốc

TRẦN THỊ THU HOÀI
Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

6 tháng đầu năm 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

6 tháng đầu năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	6 tháng đầu năm 2012
1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		68.150.431.710
2 Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-
3 Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VII.1	68.150.431.710
4 Giá vốn hàng bán	11	VII.2	64.059.974.408
5 Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		4.090.457.302
6 Doanh thu hoạt động tài chính	21	VII.3	3.838.451.777
7 Chi phí tài chính	22		-
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-
8 Chi phí bán hàng	24		-
9 Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VII.4	620.624.448
10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		7.308.284.631
11 Thu nhập khác	31		-
12 Chi phí khác	32	VII.5	40.404.990
13 Lợi nhuận khác	40		(40.404.990)
14 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		7.267.879.641
15 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		1.840.845.229
16 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-
17 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		5.427.034.412
18 Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		330,38

Thành phố Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2012



THÁI BÀ HIỀN
Tổng Giám đốc

TRẦN THỊ THU HOÀI
Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

6 tháng đầu năm 2012

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp trực tiếp)

6 tháng đầu năm 2012

Đơn vị tính: VND

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	6 tháng đầu năm 2012
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
- Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	1		25.781.000.000
- Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	2		(4.899.820.040)
- Tiền chi trả cho người lao động	3		(390.132.000)
- Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	5		-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	6		200.000.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	7		(255.511.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		20.435.536.960
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
- Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		131.500.000.000
- Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của ĐV khác	24		(237.500.000.000)
- Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		26.850.951.777
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(79.149.048.223)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
- Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ SH	31		60.000.000.000
- Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã	32		-
- Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		-
- Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-
- Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-
- Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		60.000.000.000
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		1.286.488.737
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		12.552.068.136
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	13.838.556.873

Thành phố Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2012



THAI BÀ HIỀN
Tổng Giám đốc

(Handwritten signature)

TRẦN THỊ THU HOÀI
Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT **6 tháng đầu năm 2012**

Bản thuyết minh này là một bộ phận không thể tách rời và được đọc kèm với Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2012 của Công ty Cổ Phần Luyện Kim Phú Thịnh (gọi tắt là Công ty).

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn: Công ty Cổ phần

2. Lĩnh vực kinh doanh:

- Kinh doanh bất động sản bao gồm: Đầu tư, xây dựng khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư tập trung, tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng; Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư công trình hạ tầng để chuyển nhượng, cho thuê, thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại.
- Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
- Vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách bằng ô tô.
- Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi và công nghiệp.
- Lập các dự án và đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến khoáng sản và luyện kim (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình).
- Mua bán khoáng sản, các thiết bị máy móc khai khoáng, chế biến khoáng sản và luyện kim.
- Khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản và luyện kim (trừ loại khoáng sản Nhà nước cấm).

3. Công ty con được hợp nhất của Công ty

- Số lượng các Công ty con: 01 Công ty
- Số lượng Công ty con được hợp nhất: 01 Công ty
- ✓ Công ty TNHH MTV Khoáng Sản Và Luyện Kim Thăng Long - Nghệ An
 - o Địa chỉ: Số 20 Nguyễn Thái Học, phường Đội Cung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
 - o Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 100%
 - o Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 100%

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN:

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2012 thuộc năm tài chính thứ 05 (năm) của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán và nguyên tắc, phương pháp chuyển đổi các đồng tiền khác

Đơn vị tiền tệ được sử dụng để lập Báo cáo là Đồng Việt Nam (VND).

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ trong năm được chuyển đổi sang Đồng Việt Nam theo tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được xử lý theo hướng dẫn tại Thông tư số 161/2007/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2007.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi lập Báo cáo:

Ngày 31/12/2011 là: 20.828 VND/USD.

Ngày 30/06/2012 là: 20.828 VND/USD.

III. CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng:

Công ty áp dụng chế độ Kế toán Doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/QĐ-BTC ngày 20 tháng 03 năm 2006 và Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài Chính.

2. Hình thức sổ kế toán áp dụng:

Nhật ký chung.

IV. TUYÊN BỐ VỀ VIỆC TUÂN THỦ CHUẨN MỰC KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN VIỆT NAM

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập các Báo cáo tài chính.

V. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Luyện kim Phú Thịnh được lập trên cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính của Công ty mà Công ty nắm giữ cổ phần chi phối tại ngày 31 tháng 12 năm 2011. Các nghiệp vụ luân chuyển nội bộ và số dư nội bộ giữa Công ty với các Công ty con đã được loại trừ khi hợp nhất báo cáo tài chính.

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi Ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 03 tháng, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm lập Báo cáo.

3. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác được ghi nhận theo Hóa đơn chứng từ.

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

4. Hàng tồn kho

Nguyên tắc đánh giá: hàng tồn kho được ghi nhận theo giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở thời điểm hiện tại.

Phương pháp hạch toán: Kế khai thường xuyên.

Phương pháp đánh giá hàng tồn kho: Bình quân gia quyền.

5. Tài sản cố định hữu hình

Nguyên tắc đánh giá

Tài sản được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng Tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản được ghi nhận vào chi phí trong kỳ.

Khi tài sản được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được ghi nhận vào chi phí trong kỳ.

Phương pháp khấu hao áp dụng

TSCĐ khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định theo thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với hướng dẫn theo Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2009.

Số năm khấu hao của các nhóm Tài sản cố định như sau:

<u>Nhóm TSCĐ</u>	<u>Số năm khấu hao</u>
Máy móc thiết bị	04 – 05
Phương tiện vận tải	06
Thiết bị dụng cụ quản lý	03 – 05

6. Các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả thương mại và các khoản phải trả khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

7. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm là thuế thu nhập hiện hành được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm với thuế suất áp dụng tại ngày kết thúc năm tài chính. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

6 tháng đầu năm 2012, Công ty kinh doanh có lãi nên phát sinh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp với thuế suất được áp dụng là 25%.

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

8. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi hàng hóa được chuyển giao quyền sở hữu, xuất hóa đơn giá trị gia tăng và khách hàng đồng ý thanh toán.

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Công ty có quyền nhận khoản lãi.

9. Nguyên tắc ghi nhận chi phí

Chi phí được ghi nhận theo thực tế phát sinh.

10. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VIII.6

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số dư 30/6/2012</u>	<u>Số dư 01/01/2012</u>
(a) Tiền mặt	12.329.816.384	12.546.974.717
Công ty CP Luyện Kim Phú Thịnh	3.615.949.006	3.776.717.339
Công ty TNHH MTV KS và LK Thăng Long - Nghệ An	8.713.867.378	8.770.257.378
(b) Tiền gửi ngân hàng – VND	1.508.740.489	5.093.419
<i>Công ty CP Luyện Kim Phú Thịnh</i>	<i>1.507.050.274</i>	<i>2.997.997</i>
Ngân hàng TMCP Á Châu	1.657.868	1.657.506
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	1.501.963.261	1.340.491
Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam-CN Thái Nguyên	127.285	-
Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam-CN Thái Nguyên	1.200.334	-
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Hà Tây	2.101.526	-
<i>Công ty TNHH MTV KS và LK Thăng Long - Nghệ An</i>	<i>1.690.215</i>	<i>2.095.422</i>
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Vinh	707.347	1.059.154
Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam - Chi nhánh Mỹ Đình	982.868	1.036.268
Cộng tiền và các khoản tương đương tiền	<u>13.838.556.873</u>	<u>12.552.068.136</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

2. Phải thu của khách hàng

	<u>Số dư 30/6/2012</u>	<u>Số dư 01/01/2012</u>
<i>Công ty CP Luyện Kim Phú Thịnh</i>	<i>106.346.447.890</i>	<i>52.545.973.009</i>
Công ty Cổ Phần Đầu Tư Khoáng Sản Tây Bắc	37.220.889.422	37.220.889.422
Công ty Cổ Phần An Hồng Phương	12.325.083.587	15.325.083.587
Công ty CP Luyện Kim Đông Bắc	56.800.474.881	
<i>Công ty TNHH MTV KS và LK Thăng Long - Nghệ An</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
Cộng	<u>106.346.447.890</u>	<u>52.545.973.009</u>

3. Trả trước cho người bán

<i>Công ty TNHH MTV KS và LK Thăng Long - Nghệ An</i>	<i>25.018.000.000</i>	<i>25.018.000.000</i>
Công ty CP Kiến Trúc Xây Dựng Và Thương Mại ATC	18.000.000	18.000.000
Công ty CP Luyện Kim Đông Bắc	25.000.000.000	25.000.000.000
Cộng	<u>25.018.000.000</u>	<u>25.018.000.000</u>

4. Các khoản phải thu khác

<i>Công ty CP Luyện Kim Phú Thịnh</i>	<i>4.988.833</i>	<i>23.017.488.833</i>
Lãi phải thu ông Lê Văn Cương	-	23.012.500.000
Phải thu khác	4.988.833	4.988.833
Cộng	<u>4.988.833</u>	<u>23.017.488.833</u>

5. Hàng tồn kho

<i>Công ty CP Luyện Kim Phú Thịnh</i>		
Hàng hoá	1.420.620.000	-
Cộng	<u>1.420.620.000</u>	<u>-</u>

6. Tài sản ngắn hạn khác

<i>Tạm ứng của cán bộ nhân viên phục vụ công việc</i>		
Công ty TNHH MTV KS và LK Thăng Long - Nghệ An	4.200.000.000	4.200.000.000
<i>Ông Nguyễn Lương Sơn</i>	<i>4.200.000.000</i>	<i>4.200.000.000</i>
Cộng	<u>4.200.000.000</u>	<u>4.200.000.000</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

7. Tài sản cố định hữu hình

Chỉ tiêu	Máy móc thiết bị	Dụng cụ quản lý	Tài sản cố định khác	Cộng
I. Nguyên giá				
1. Tại ngày 01/01/2012	245.634.132	10.726.364	18.857.143	275.217.639
2. Tăng trong kỳ	-	-	-	-
3. Giảm trong kỳ	-	-	-	-
4. Tại ngày 30/6/2012	245.634.132	10.726.364	18.857.143	275.217.639
II. Hao mòn lũy kế				
1. Tại ngày 01/01/2012	161.114.688	2.542.549	11.000.000	174.657.237
2. Tăng trong kỳ	39.922.352	1.787.730	1.885.714	43.595.796
3. Giảm trong năm	-	-	-	-
4. Tại ngày 30/6/2012	201.037.040	4.330.279	12.885.714	218.253.033
III. Giá trị còn lại				
1. Tại ngày 01/01/2012	84.519.444	8.183.815	7.857.143	100.560.402
2. Tại ngày 30/6/2012	44.597.092	6.396.085	5.971.429	56.964.606

Nguyên giá Tài sản cố định hết khấu hao vẫn còn sử dụng : không có

Giá trị còn lại của Tài sản cố định mang đi cầm cố thế chấp các khoản vay: không có

8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số dư 30/6/2012	Số dư 01/01/2012
<i>Công ty CP Luyện kim Phú Thịnh</i>	<i>4.773.600.000</i>	<i>4.773.600.000</i>
Chi phí đường bê tông dự án Mỏ Eo Dông	4.773.600.000	4.773.600.000
<i>Công ty TNHH MTV KS và LK Thăng Long - Nghệ An</i>	<i>3.066.802.172</i>	<i>3.066.802.172</i>
Chi phí đầu tư khai thác mỏ Võ Nguyên	2.088.804.112	2.088.804.112
Chi phí đầu tư khai thác mỏ Tổng Phái	549.807.994	549.807.994
Chi phí đầu tư khai thác mỏ Bàn Can	428.190.066	428.190.066
Cộng	7.840.402.172	7.840.402.172

9. Đầu tư dài hạn khác

	Số dư 30/6/2012	Số dư 01/01/2012
(a) Công ty CP Chi Kẽm Yên Bái	167.500.000.000	-
(b) Công ty TNHH MTV XNK Yên Bái Lào Cai	70.000.000.000	-
(c) Tiền cho Ông Lê Văn Cương vay	-	131.500.000.000
Cộng	237.500.000.000	131.500.000.000

(a) Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2012/HĐKD ký ngày 05 tháng 03 năm 2012

Nội dung: Hợp tác kinh doanh để sản xuất ra sản phẩm Chi Kẽm tại 2 mỏ Chi Kẽm ở Xã Xuân Lai, Xã Cẩm Nhân, Huyện Yên Bình, Tỉnh Yên Bái.

Giá trị vốn góp mỗi bên: 200.000.000.000 VND

Thời hạn hợp đồng: 5 năm kể từ ngày 05/03/2012 đến 05/03/2018

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

(b) Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 02/2012/HĐKD ký ngày 15 tháng 06 năm 2012

Nội dung: Hợp tác liên kết kinh doanh mặt hàng khoáng sản: quặng, thiết, chì, kẽm, đá thạch anh,...

Giá trị vốn góp mỗi bên: 100.000.000.000 VND

Thời hạn hợp đồng: 5 năm kể từ ngày 15/06/2012 đến 15/06/2018

(c) Cho Ông Lê Văn Cương vay tiền theo Hợp đồng cho vay tiền ký ngày 07/12/2010 giữa Công ty Cổ phần Luyện kim Phú Thịnh và Ông Lê Văn Cương và phụ lục điều chỉnh bổ sung.

Số tiền cho vay: 131.500.000.000 VND.

Thời hạn cho vay: 19 tháng, lãi vay trả 1 lần tại ngày tất toán hợp đồng vay.

Từ ngày: 07/12/2010.

Đến ngày: 30/06/2012.

Lãi suất cho vay: 0 % tính từ ngày 07/12/2010 đến ngày 31/12/2010;

17,5 % tính từ ngày 01/01/2011 đến ngày 29/02/2012.

10. Tài sản dài hạn khác

	<u>Số dư 30/6/2012</u>	<u>Số dư 01/01/2012</u>
Công ty TNHH MTV KS và LK Thăng Long - Nghệ An	50.583.187	50.583.187
Ký quỹ phục hồi môi trường	50.583.187	50.583.187
Cộng	<u>50.583.187</u>	<u>50.583.187</u>

11. Phải trả cho người bán

Công ty CP Luyện Kim Phú Thịnh

Công ty Cổ Phần Thép Cao Bắc	21.436.839.523	21.436.839.523
Tổng Công ty Cổ Phần Khoáng Sản Na Ri Hamico	73.161.779.556	18.566.807.707
Công ty Cổ Phần Đồng Vàng Bắc Kạn	52.288.187.775	49.153.187.775
Tổng Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Tre Gõ Việt Nam	14.212.682.000	-
Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt	40.000.000	-
Cộng	<u>161.139.488.854</u>	<u>89.156.835.005</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Chỉ tiêu	Số dư 01/01/2012	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	Số dư 30/6/2012
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.779.418.704	1.840.845.229	-	5.620.263.933
Thuế thu nhập cá nhân	4.988.833	-	-	4.988.833
Các loại thuế khác	-	6.000.000	6.000.000	-
- Thuế môn bài	-	6.000.000	6.000.000	-
Cộng	3.784.407.537	1.846.845.229	6.000.000	5.625.252.766

• **Thuế giá trị gia tăng**

- Công ty áp dụng Luật Thuế Giá trị gia tăng theo quy định hiện hành.
- Phương pháp tính thuế: Phương pháp khấu trừ.
- Thuế suất 10%: Hàng bán trong nước.

• **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

(Xem thuyết minh số V.7).

• **Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo quy định hiện hành.

13. Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Chi tiết biến động vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm như sau:

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
Số dư 01/01/2012	156.000.000.000	-	-	8.969.381.266	164.969.381.266
Tăng vốn trong kỳ	60.000.000.000	-	-	-	60.000.000.000
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	-	5.427.034.412	5.427.034.412
Trích lập các quỹ	-	1.132.896.466	566.448.233	(2.832.241.165)	(1.132.896.466)
Số dư 30/6/2012	216.000.000.000	1.132.896.466	566.448.233	11.564.174.513	229.263.519.212

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

Cơ cấu góp vốn của đơn vị:

STT	Thành viên	Số thực góp đến 30/06/2012		Số thực góp đến 01/01/2012	
		Giá trị góp vốn	Tỷ lệ góp vốn (%)	Giá trị góp vốn	Tỷ lệ góp vốn (%)
1	Ông Lê Văn Cương	10.000.000.000	4,630%	-	0,00%
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	10.000.000.000	4,630%	-	0,00%
3	Ông Vũ Văn Hải	10.000.000.000	4,630%	-	0,00%
4	Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc	10.000.000.000	4,630%	-	0,00%
5	Bà Lê Thị Oanh	10.000.000.000	4,630%	-	0,00%
6	Bà Vũ Thị Thu	10.000.000.000	4,630%	-	0,00%
7	Bà Nguyễn Thị Hoa	5.000.000.000	2,315%	124.800.000.000	80,00%
8	Ông Ngô Văn Hiến	10.000.000	0,005%	7.800.000.000	5,00%
9	Nhà đầu tư khác	150.990.000.000	69,903%	23.400.000.000	15,00%
Cộng		216.000.000.000	100,000%	156.000.000.000	100,00%

Cổ phiếu

	<u>6 tháng đầu năm</u>
- Số lượng Cổ phiếu đăng ký phát hành:	21.600.000
- Số lượng Cổ phiếu đã phát hành:	21.600.000
+ <i>Cổ phiếu phổ thông:</i>	21.600.000
+ <i>Cổ phiếu ưu đãi:</i>	-
- Số lượng Cổ phiếu đang lưu hành:	21.600.000
+ <i>Cổ phiếu phổ thông:</i>	21.600.000
+ <i>Cổ phiếu ưu đãi:</i>	-
<i>Mệnh giá Cổ phiếu đang lưu hành (VND):</i>	10.000

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	8.969.381.266
Lợi nhuận chưa phân phối phát sinh kỳ này	5.427.034.412
Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế	14.396.415.678
Phân phối lợi nhuận năm 2011	2.832.241.165
<i>Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	1.132.896.466
<i>Trích lập quỹ đầu tư phát triển</i>	1.132.896.466
<i>Trích lập quỹ dự phòng tài chính</i>	566.448.233
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang kỳ sau	11.564.174.513

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VND

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	6 tháng đầu năm 2012
Doanh thu bán hàng	68.150.431.710
Các khoản giảm trừ doanh thu	-
Cộng doanh thu thuần	68.150.431.710

2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán	64.059.974.408
Cộng	64.059.974.408

3. Doanh thu tài chính

Lãi tiền gửi Ngân hàng	3.035.110
Lãi cho vay	3.835.416.667
Cộng	3.838.451.777

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí nhân viên quản lý	390.132.000
Chi phí khấu hao	3.225.228
Thuế, phí, lệ phí	6.421.000
Chi phí dự phòng	3.178.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	60.000
Chi phí bằng tiền khác	217.608.220
Cộng	620.624.448

5. Chi phí khác

Chi phí khấu hao tài sản	38.758.068
Chi phí khác	1.646.922
Cộng	40.404.990

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Thông tin về bộ phận

Bộ phận theo khu vực địa lý

Công ty Cổ phần Luyện Kim Phú Thịnh hoạt động kinh doanh tại Thành phố Hà Nội. Công ty TNHH MTV Khoáng Sản Và Luyện Kim Thăng Long - Nghệ An (Công ty con) hoạt động kinh doanh tại Tỉnh Nghệ An.

Dưới đây là phân tích doanh thu thuần của Công ty theo khu vực địa lý, không tính đến xuất xứ của hàng hóa, dịch vụ.

	6 tháng đầu năm 2012
Tại Thành phố Hà Nội	68.150.431.710
Tại Tỉnh Nghệ An	-
Cộng	68.150.431.710

Dưới đây là phân tích về giá trị còn lại của các tài sản bộ phận, tăng tài sản cố định hữu hình và vô hình theo khu vực địa lý, nơi đặt các tài sản đó.

	Giá trị còn lại của tài sản bộ phận		Tăng tài sản cố định hữu hình và vô hình	
	Số dư 30/6/2012	Số dư 01/01/2012	Số dư 30/6/2012	Số dư 01/01/2012
Tại Thành phố Hà Nội	355.508.225.430	216.207.990.665	-	-
Tại Tỉnh Nghệ An	41.607.131.868	41.702.633.143	-	-
Cộng	397.115.357.298	257.910.623.808	-	-

2. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số dư 30/6/2012	Số dư 01/01/2012	Số dư 30/6/2012	Số dư 01/01/2012
Tài sản tài chính	361.889.993.596	223.815.529.978	361.889.993.596	223.815.529.978
Tiền và các khoản tương đương tiền	13.838.556.873	12.552.068.136	13.838.556.873	12.552.068.136
Phải thu khách hàng	106.346.447.890	52.545.973.009	106.346.447.890	52.545.973.009
Các khoản phải thu khác	4.204.988.833	27.217.488.833	4.204.988.833	27.217.488.833
Đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	237.500.000.000	-	237.500.000.000	-
Đầu tư dài hạn khác	-	131.500.000.000	-	131.500.000.000
Cộng	361.889.993.596	223.815.529.978	361.889.993.596	223.815.529.978
Nợ phải trả tài chính	161.139.488.854	89.156.835.005	161.139.488.854	89.156.835.005
Phải trả cho người bán	161.139.488.854	89.156.835.005	161.139.488.854	89.156.835.005
Các khoản phải trả khác	-	-	-	-
Cộng	161.139.488.854	89.156.835.005	161.139.488.854	89.156.835.005

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giá định sau để ước tính giá trị hợp lý:

Giá trị hợp lý của tiền mặt, tiền gửi ngân hàng ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng, phải trả cho người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác tương đương giá trị sổ sách của các khoản mục này do những công cụ này có kỳ hạn ngắn.

3. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng, và các công cụ tài chính khác).

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

Tiền gửi ngân hàng

Tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các Ngân hàng TMCP Á Châu, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam, Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam. Các ngân hàng này đều là các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

4. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số dư 30/06/2012				
Phải trả cho người bán	161.139.488.854	-	-	161.139.488.854
Các khoản phải trả khác	-	-	-	-
Cộng	161.139.488.854	-	-	161.139.488.854
Số dư 01/01/2012				
Phải trả cho người bán	89.156.835.005	-	-	89.156.835.005

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Các khoản phải trả khác	-	-	-	-
Cộng	89.156.835.005	-	-	89.156.835.005

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

5. Thông tin so sánh

Số liệu đầu kỳ được lấy từ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt.

Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2012 thuộc năm tài chính thứ năm của Công ty. Công ty không lập báo cáo cùng kỳ năm trước nên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất không có thông tin so sánh.

6. Nghiệp vụ các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty Cổ phần Luyện kim Phú Thịnh:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Bà Nguyễn Thị Hoa	Cổ đông
Bà Trịnh Thị Hòa	Cổ đông
Ông Ngô Văn Hiến	Cổ đông
Ông Lê Văn Cương	Cổ đông
Ông Nguyễn Văn Dũng	Cổ đông
Ông Vũ Văn Hải	Cổ đông
Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc	Cổ đông
Bà Lê Thị Oanh	Cổ đông
Bà Vũ Thị Thu	Cổ đông
Nhà đầu tư khác	Cổ đông

Các nghiệp vụ phát sinh trong 06 tháng đầu năm 2012 và số dư giữa Công ty và các bên liên quan tại ngày 30 tháng 06 năm 2012 như sau:

Bên liên quan	Vốn góp ngày 01/01/2012	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ (*)	Vốn góp ngày 30/06/2012
Ông Nguyễn Thị Hoa	124.800.000.000	48.000.000.000	167.800.000.000	5.000.000.000
Bà Trịnh Thị Hòa	23.400.000.000	9.000.000.000	32.400.000.000	-
Ông Ngô Văn Hiến	7.800.000.000	3.000.000.000	10.790.000.000	10.000.000
Ông Lê Văn Cương	-	10.000.000.000	-	10.000.000.000
Ông Nguyễn Văn Dũng	-	10.000.000.000	-	10.000.000.000
Ông Vũ Văn Hải	-	10.000.000.000	-	10.000.000.000
Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc	-	10.000.000.000	-	10.000.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN KIM PHÚ THỊNH

Số 74F3, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

6 tháng đầu năm 2012

Bên liên quan	Vốn góp ngày 01/01/2012	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ (*)	Vốn góp ngày 30/06/2012
Bà Lê Thị Oanh	-	10.000.000.000	-	10.000.000.000
Bà Vũ Thị Thu	-	10.000.000.000	-	10.000.000.000
Nhà đầu tư khác	-	150.990.000.000	-	150.990.000.000
Cộng	156.000.000.000	270.990.000.000	210.990.000.000	216.000.000.000

(*)Giảm trong kỳ là các cổ đông cũ chuyển nhượng vốn cho các cổ đông mới

Thành phố Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2012



THAI BÁ HIỀN
Tổng Giám đốc

TRẦN THỊ THU HOÀI
Kế toán trưởng